

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÙ
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 29 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HUNG YÊN**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Sỹ Thái và bà Bùi Thị Thanh.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 12/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn C, sinh năm 1971; nơi sinh và đăng ký HKTT: Thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T1 và bà Trần Thị P (đều đã chết, *tại phiên tòa C khai mẹ đẻ là bà Vũ Thị P*); có vợ là Nguyễn Thị S và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1970 (đã chết).
- **Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại:** Ông Vũ Văn S1, sinh năm 1980; trú tại: Thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.
- **Người làm chứng:** Ông Vũ Văn B1, sinh năm 1969; trú tại: Thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/7/2020, Vũ Văn C, sinh năm 1971 ở thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hundacpi, biển kiểm soát 81C1- 018.40 đi trên đường ĐH80 hướng từ xã M đi dốc V, khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận

thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ C đã đâm vào bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1970 ở cùng thôn với C đang dắt xe đạp đi phía trước cùng chiều. Hậu quả, làm bà U bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện P sau đó đã chết; bản thân C bị thương nhẹ phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện P; xe mô tô và xe đạp bị hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí mặt đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bằng phẳng, bề mặt rộng 10,4m có chiều hướng Tây Bắc-Đông Nam. Hướng Đông Bắc giáp khu dân cư, hướng Tây Nam giáp sông Hiệp Hòa, hướng Tây Bắc đi xã M, hướng Đông Nam đi dốc V, xã T. Hai bên lề đường rộng 2m, đường thông thoáng không có vật che khuất, tầm nhìn không bị hạn chế. Quá trình khám nghiệm, tổ công tác thống nhất lấy cột điện 2.8 hướng Tây Nam đoạn đường bên phải hướng đi dốc V, T làm mép đường chuẩn để khám nghiệm hiện trường. Vị trí điểm cố định nằm ở hướng Tây Nam của hiện trường, cách mép đường chuẩn 3m; từ điểm cố định về hướng Đông Bắc 6,4m phát hiện một vết cà đứt quãng ký hiệu là số 1 có chiều hướng Tây Bắc - Đông Nam dọc theo bề mặt đường, vết cà có kích thước dài 3,5m, rộng 0,15m, chiều sâu không đáng kể. Đầu vết cà cách mép đường chuẩn 3,4m, cuối vết cà cách mép đường chuẩn 3,8m. Cơ quan điều tra đã quản lý 01 xe mô tô biển kiểm soát 81C1- 018.40 và 01 giấy phép lái xe mô tô của Vũ Văn C và 01 xe đạp nữ của bị hại bà U.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 81C1- 018.40 thấy: Xe mô tô được dựng bằng chân chống chính, phần vỏ xe bị cong vênh, bẹp dùm hướng từ trước về sau, từ trái qua phải, tâm cách mặt đất 80cm. Phần đỡ giỏ xe góc bên phải có vết trầy xước bám dính chất màu trắng kích thước (09 x 01)cm, tâm cách mặt đất 70cm. Phần ốp cổ ống xả tiếp giáp chân phanh có vết trượt xước hướng từ trước về sau, kích thước (07 x 01 x 0,3)cm, tâm cách mặt đất 22cm.

Tại biên bản khám nghiệm xe đạp nữ thấy: Tại cụm bắt trục bánh xe phía sau bên trái (khung trục ba), phần thanh thứ nhất bên dưới bị cong gập hướng từ dưới lên trên khoảng 01cm bị bong tróc lớp sơn hoen gỉ kích thước (02 x 01)cm; thanh thứ hai và thứ ba bị bong sơn, tâm cách mặt đất 34cm, phần kẹp chân chống xe vào thanh trục thứ nhất bong lệch khỏi vị trí ban đầu 02cm. Phần mé ngoài đầu mỏm chân chống bị cong từ sau về trước, có vết xước kích thước (1,5 x 01)cm, tâm cách mặt đất 22,5cm.

Biên bản khám nghiệm tử thi bà Nguyễn Thị U xác định: Tử thi hai mắt nhắm, kết mạc mắt hai bên xung huyết, đồng tử hai bên giãn tối đa, hai lỗ mũi không có máu, miệng há, lưỡi nằm trong cung răng, hệ thống răng không bị tổn thương; vùng cằm cách đường giữa 3cm, cách chân tóc gáy 11cm có đám sây sát, rách da trên diện kích thước (8 x 10)cm; vùng bả vai bên trái sát mỏm cùng vai có đám sây sát da bầm tụ máu kích thước (8 x 9)cm. Hai tay, mu bàn tay phải sát ngón 5 có vết sây sát da kích thước (1 x 0,5)cm, mu bàn tay trái sát gốc ngón 3 có vết sây sát da bầm tụ máu kích thước (1 x 1)cm; hai chân, gót chân bên phải nằm trên đường giữa có đám sây sát da tụ máu kích thước (2 x 1) cm,

mắt cá ngoài chân trái có đám sây sát da bầm tụ máu kích thước (1 x 0,5) cm. Mổ vết thương vùng chằm thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ nứt vỡ theo chiều ngang kích thước (1 x 0,1)cm, máu chảy nhiều theo đường vỡ.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 97/GĐPY-PC09 ngày 10/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị U là do: Chấn thương sọ não- vỡ xương hộp sọ.

Ngày 11/9/2020 Công an huyện P ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Văn C về hành vi: Không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự; không có đăng ký xe; không làm thủ tục sang tên xe.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 81C1- 018.40 là tài sản hợp pháp của bị cáo C và 01 xe đạp của bà U, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho bị cáo C và người đại diện hợp pháp của bị hại; 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Vũ Văn C hiện đang quản lý trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Vũ Văn C và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận số tiền bồi thường thiệt hại là 84.000.000 đồng và tự giao nhận tiền cho nhau xong; đại diện gia đình bị hại không yêu cầu giải quyết phần dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho C.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKSPC ngày 12/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố Vũ Văn C về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của bị cáo C theo nội dung bản cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Về trách nhiệm dân sự do các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong, đại diện bị hại không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Trả lại bị cáo Vũ Văn C 01 giấy phép lái xe hạng A1 đang quản lý trong hồ sơ vụ án; bị cáo C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn C nhận tội, khai báo thành khẩn diễn biến hành vi phạm tội phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ truy tố theo nội dung cáo trạng. Bị cáo C nhận thức rõ sai phạm của bản thân đã gây ra cái chết của bị hại, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Vũ Văn C tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án; đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó là: Các dấu vết để lại tại hiện trường vụ tai nạn được thể hiện trong biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường (b1 25- 27, 30- 34); dấu vết để lại trên tử thi bà Nguyễn Thị U được thể hiện tại biên bản khám nghiệm, bản ảnh tử thi và kết luận giám định pháp y về nguyên nhân chết của bị hại (b1 51- 59); các dấu vết để lại trên các phương tiện giao thông là xe mô tô nhãn hiệu Hundacpi biển số 81C1- 018.40 do Vũ Văn C điều khiển và chiếc xe đạp của bà Nguyễn Thị U thể hiện trong biên bản khám nghiệm và bản ảnh phương tiện khám nghiệm (b1 28, 29, 35- 39, 40- 44); lời khai của người làm chứng ông Vũ Văn B (b1 88- 89), cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 02/7/2020 Vũ Văn C có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hundacpi, biển kiểm soát 81C1- 018.40 tham gia giao thông trên đường ĐH80 theo hướng từ xã M đi dốc V, khi đi đến địa phận thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên do C điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ đã va chạm với bà Nguyễn Thị U đang dắt xe đạp đi bộ phía trước cùng chiều bên phải phần đường với C. Sau va chạm cả C và bà U cùng ngã ra đường và được đưa đến trung tâm y tế huyện P cấp cứu. Do bà Nguyễn Thị U bị chân thương sọ não- vỡ xương hộp sọ và chết.

Bị cáo Vũ Văn C có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô phù hợp giấy phép lái xe tham gia giao thông, nhưng bị cáo không chấp hành nghiêm chỉnh quy tắc giao thông đường bộ, khi phát hiện phía trước trên chiều đường, phần đường cùng bị cáo có người dắt xe đạp đang đi bộ phía trước, bị cáo đi xe máy nhưng không giảm tốc độ, không vượt về phía bên trái của bà U mà đã đâm vào phần phía sau bên trái của xe đạp bà U đang dắt bộ làm xe mô tô của C và xe đạp của bà U đổ, bản thân C và bà U đều ngã xuống đường, hậu quả bà U bị chấn thương sọ não- vỡ xương hộp sọ và chết. Bị cáo Vũ Văn C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đã vi phạm về tốc độ, khoảng cách an toàn theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải, làm chết 01 người. Hành vi của Vũ Văn C như phân tích ở phần trên đã có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Vũ Văn C về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và các quy định của Nhà nước về an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây ra cái chết thương tâm cho bị hại và gây tổn thất về tinh thần cho thân nhân của bị hại. Bị cáo C là người điều khiển xe mô tô, có giấy phép lái xe đúng quy định phù hợp với loại xe bị cáo điều khiển, nhưng khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo đã chủ quan, vô ý do tự tin khi tham gia giao thông trên đường vào khoảng thời gian trời nhập nhoạng tối đã không chú ý quan sát, khi gặp tình huống bà U đang đi bộ dắt xe đạp cùng chiều phía trước, nhưng bị cáo không giảm tốc độ, không vượt về phía bên trái chiều đi, để rồi đâm vào phần sau phía sau xe đạp và người bà U đang dắt xe đạp làm bà U ngã xuống đường bị thương nặng được đưa vào Trung tâm y tế huyện P cấp cứu nhưng bà U đã chết. Trong vụ án này, phần lỗi gây ra cái chết của bà U hoàn toàn thuộc về bị cáo C, người bị hại không có lỗi. Vì vậy cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Vũ Văn C, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Bị cáo Vũ Văn C không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã thăm viếng và tự nguyện thỏa thuận, bồi thường thiệt hại một lần cho đại diện bị hại để khắc phục hậu quả về phần dân sự xong, đại diện theo ủy quyền hợp pháp của đại diện bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận rõ sai phạm của bản thân có lỗi gây ra cái chết của bị hại. Nên bị cáo C được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Quan điểm đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa đối với bị cáo có căn cứ được chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Văn C đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại cho gia đình bị hại được người đại diện hợp pháp của bị hại ghi nhận và không yêu cầu giải quyết về bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong bản án này.

[6]. Biện pháp tư pháp: 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 không thời hạn mang tên Vũ Văn C hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án là giấy phép của cơ quan có thẩm quyền cấp cho bị cáo sử dụng xe mô tô đi lại trong cuộc sống sinh hoạt nên được rút trong hồ sơ để trả lại cho bị cáo C.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn C là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn C phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Biện pháp tư pháp: Trả lại bị cáo Vũ Văn C 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Vũ Văn C (*giấy phép này được rút trong hồ sơ vụ án*).

Án phí: Bị cáo Vũ Văn C phải chịu 200.000đ, (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

Bản án sơ thẩm xét xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của đại diện bị hại. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của đại diện bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo C;
- Đại diện bị hại: Ông S1;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- CQTHA Hình sự & THA dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hiền